TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **188** /2021 /QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 27 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 189/2021/TLST-HNGĐ ngày 14/5/2021, giữa:

Nguyên đơn: Lâm Thị T, sinh năm 1975;

Địa chỉ: 200D, ấp M, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Nguyễn Hữu V, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn *07 ngày*, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lâm Thị T và anh Nguyễn Hữu V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị T và anh Nguyễn Hữu V đồng ý ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Thị T sinh ngày 13/8/2003 và Nguyễn Hoàng Q sinh ngày 24/01/2000, đã trưởng thành, sống độc lập, các đương sự không yêu cầu gì về con chung.

Về tài sản chung: các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Nợ chung: Các đương sự trình bày không có.

Về án phí hôn nhân gia đình:

- Chị Hường chịu 75.000 đồng, anh V chịu 75.000 đồng. Chị H tự nguyện chịu án phí thay cho anh V. Anh V đồng ý để chị H chịu án phí thay anh V. Như vậy chị Lâm Thị T phải nộp án phí hôn nhân gia đình tổng cộng 150.000 đồng.

- Số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng được trừ vào án phí hôn nhân gia đình phải nộp. Hoàn trả lại cho chị Lâm Thị T tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng theo biên lai số 0014557 ngày 14/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện KSND huyện C;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ vụ án.(Hưng+Trâm)
- GCNKH số 1523 ngày 31/12/2002

Nguyễn Quốc Hưng